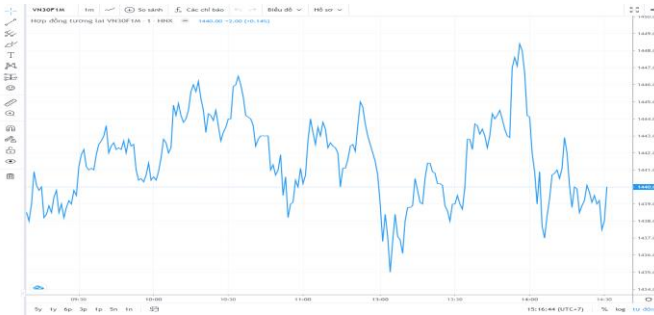


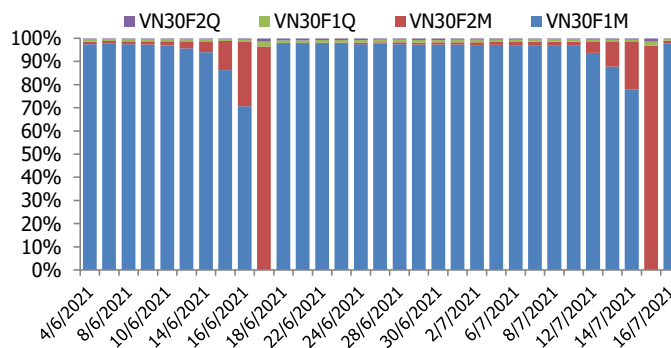
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2108</b>	19/8/2021	34	1440.00	24,135
<b>VN30F2109</b>	16/9/2021	62	1439.30	272
<b>VN30F2112</b>	16/12/2021	153	1440.80	238
<b>VN30F2203</b>	17/3/2022	244	1437.90	29

## TỶ TRỌNG VỊ THỂ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường phái sinh xuất hiện trạng thái giảng co trong phiên giao dịch cuối tuần. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa phân hoá với mức dao động từ -0,4 đến 11 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 7,76 điểm. Do đó, basis các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 giảm xuống +1,95 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng giảm xuống +1,25 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay. Thanh khoản thị trường phái sinh giảm nhẹ, F1 giảm khoảng 8,3% về khối lượng. Basis tiếp tục dương cho thấy kỳ vọng vào nhịp hồi phục kỹ thuật tiếp diễn.
- Thị trường cơ sở đã có phiên đối trụ thành công khi nhóm cổ phiếu trụ như VIC, MSN,...hay nhóm cổ phiếu bất động sản đã hỗ trợ thị trường đi lên khi nhóm cổ phiếu ngân hàng suy yếu. Về kỹ thuật, sau 2 tuần giảm mạnh, tương đương mức giảm gần 11% thị trường đã tìm được vùng cân bằng, biên độ thị dao động hẹp lại trong khi thanh khoản giảm cho thấy áp lực bán giảm và thị trường có thể đã tìm được vùng đáy ngắn hạn sau nhịp giảm vừa qua. Hỗ trợ gần đối với chỉ số VN30 quanh ngưỡng 1400-1420 điểm, kháng cự quanh 1460-1480 điểm.
- Quan sát diễn biến intraday của hợp đồng tương lai VN30F1M thì ta có thể thấy nhịp điều chỉnh vẫn chưa kết thúc, song hợp đồng đang tạo vùng tích lũy quanh vùng hỗ trợ 1413-1437 điểm và có sự hồi phục tại đây. Nếu chỉ số tiếp tục hồi phục vượt qua ngưỡng cản gần 1446-1450 trong những phiên tiếp theo thì xu hướng thị trường sẽ trở lên tích cực hơn. Với bối cảnh hiện tại, chiến lược trading trong biên độ sẽ là chiến lược hợp lý hơn. Vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi nếu xảy ra trên chỉ số phái sinh là 1446-1449 điểm hoặc 1458-1462 điểm. Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1430- 1433 điểm).

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

### Chiến lược giao dịch trong ngày

Với bối cảnh hiện tại, chiến lược trading trong biên độ sẽ là chiến lược hợp lý hơn. Vùng kháng cự quan trọng cho các nhịp hồi nếu xảy ra trên chỉ số phái sinh là 1446-1449 điểm hoặc 1458-1462 điểm. Đối với chiến lược Long, khi chiết khấu thấp hơn so với vùng giá hiện tại (vùng 1430- 1433 điểm).

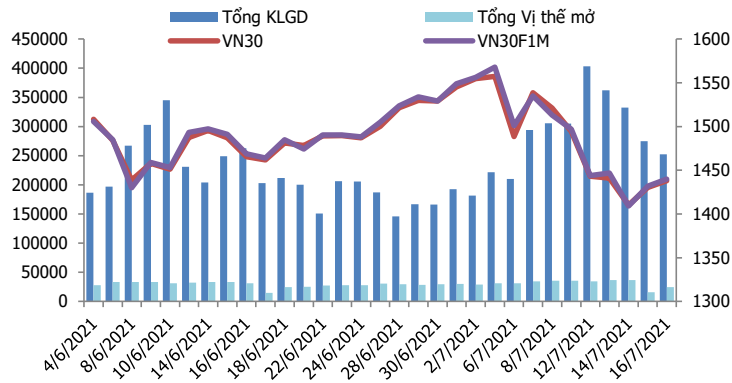
### Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Nằm giữ vị thế Short như khuyến nghị trong bản tin trước, stoploss nếu break khu vực kháng cự 1446-1450 điểm

### Chiến lược giao dịch spread

Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

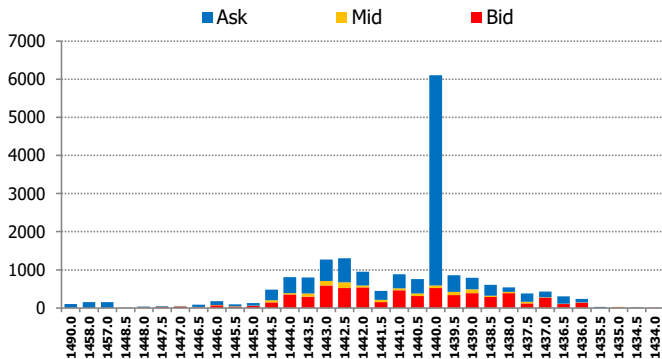
vn30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2108	1440.0	0.20	251,674	2037.2	24,135	216.9
VN30F2109	1439.3	0.00	372	184.0	272	12.4
VN30F2112	1440.8	0.10	109	4.8	238	-0.8
VN30F2203	1437.9	0.80	218		29	
<b>Tổng</b>			252,373	2001.2	24,674	204.7

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐT L

- Thị trường phái sinh xuất hiện trạng thái giằng co trong phiên giao dịch cuối tuần. Kết phiên, cả 4 HĐ L đóng cửa phân hoá với mức dao động từ -0,4 đến 11 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 7,76 điểm. Do đó, basis các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt 252.373 hợp đồng, giảm 8,3%. Trong đó, thanh khoản tập trung tại hợp đồng tương lai tháng 8 với 251.674 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2108 là 1438 điểm (thấp hơn 2 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2109 là 1439,78 điểm (+0,48 điểm), VN30F2112 là 1445,86 điểm (+5,06 điểm) và VN30F2203 là 1450,52 điểm (+12,62 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
Tổng kết	BUY	NEUTRAL	SELL
Hỗ trợ	1430-1433	1420-1424	1396-1403
Kháng cự	1446-1450	1458-1462	1486-1500

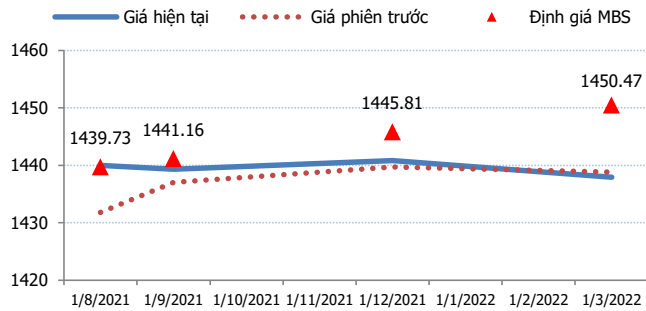
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



**vn30**

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-0.7	4.50	-5.2	1.32
VN30F1Q - VN30F1M	0.8	-6.90	7.7	2.20
VN30F1Q - VN30F2M	1.5	-11.40	12.9	0.88
VN30F2Q - VN30F1M	-2.1	-1412.90	1410.8	-0.82
VN30F2Q - VN30F2M	-1.4	-1417.40	1416	-2.14
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.9	-1406.00	1403.1	-3.02

**ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN**



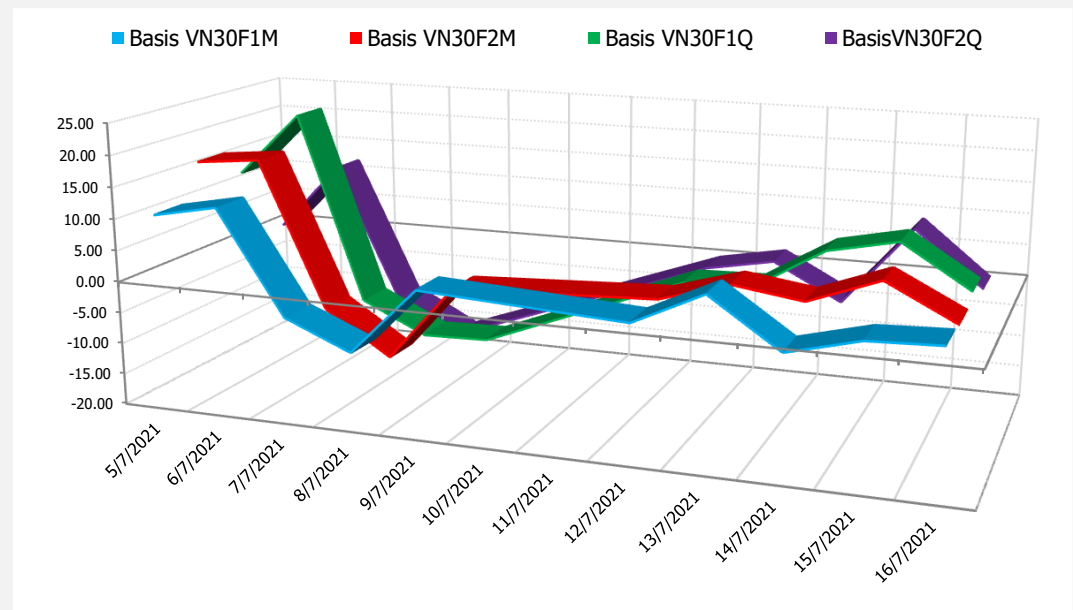
**DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M**



**NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL**

- Thị trường phái sinh xuất hiện trạng thái giằng co trong phiên giao dịch cuối tuần. Kết phiên, cả 4 HĐTL đóng cửa phân hoá với mức dao động từ -0,4 đến 11 điểm, trong khi chỉ số cơ sở tăng 7,76 điểm. Do đó, basis các hợp đồng yếu đi so với phiên liền trước. Cụ thể, basis của VN30F2108 giảm xuống +1,95 điểm trong khi basis hợp đồng VN30F2109 cũng giảm xuống +1,25 điểm vào cuối phiên giao dịch hôm nay.
- Chênh lệch giá giữa các hợp đồng cuối phiên giao dịch hôm nay có xu hướng giảm, hiện nằm trong khoảng -2,9 điểm đến 1,5 điểm. Trong đó, chênh lệch giá hai hợp đồng kỳ hạn gần nhất (VN30F2108-VN30F2107) giảm xuống -0,7 điểm. Hiện tại, xu hướng chênh lệch giá giữa các cặp hợp đồng này chưa rõ ràng, do đó, nhà đầu tư có thể theo dõi thêm diễn biến các hợp đồng trước khi mở vị thế giao dịch spread mới phù hợp hơn.

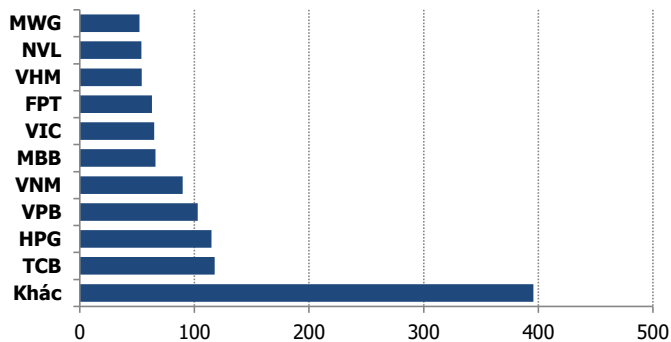
**DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL**



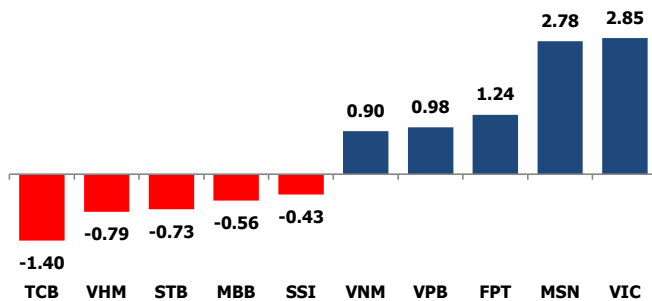
**vn30**

	VNIndex	VN30
<b>Đóng cửa</b>	#NAME?	#NAME?
<b>Thay đổi</b>	#NAME?	#NAME?
<b>%Chg</b>	#NAME?	#NAME?
<b>YTD</b>	#NAME?	#NAME?
<b>Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)</b>	#NAME?	#NAME?
<b>P/E</b>	#NAME?	#NAME?
<b>P/B</b>	#NAME?	#NAME?

**TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30**



**CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX**



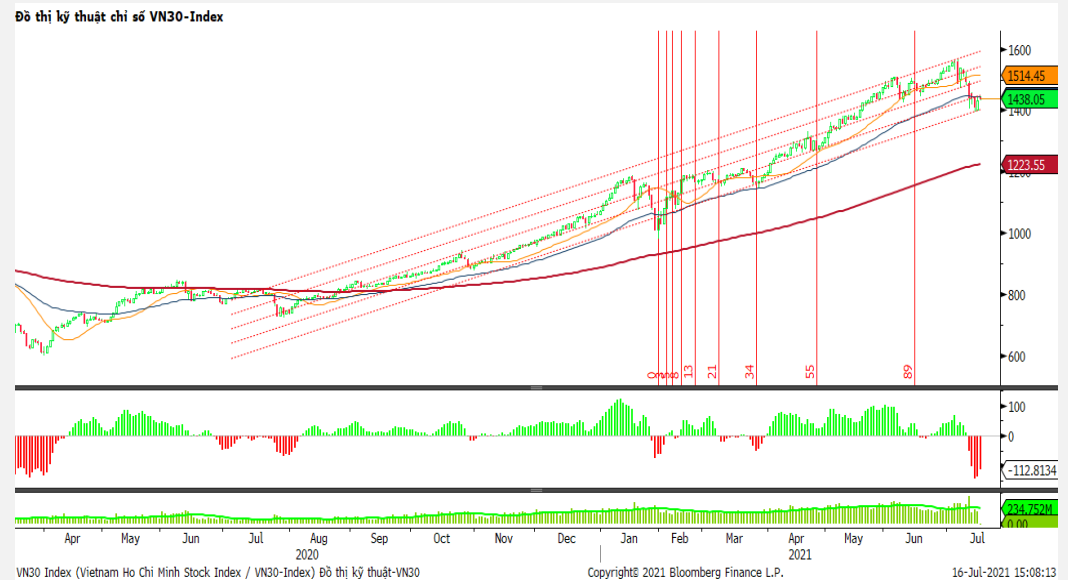
**NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30**

- Sắc xanh cũng chiếm ưu thế ở rổ VN30. MSN tăng trưởng gần 5% và là mã dẫn đầu nhóm cổ phiếu tăng giá. VIC và PDR cùng vượt trên 3%. KDH, FPT, SBT, REE và BVH là những mã tăng hơn 1%. Ngược lại, các mã ở nhóm giảm đều hiện sắc đỏ dưới 2%, trong đó SSI là mã giảm mạnh nhất khi lùi 1,70%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 7,76 điểm (+0,54%) lên 1438,05 điểm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 152 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 7.636 tỷ đồng.

Khối ngoại tiếp tục mua ròng hơn 65 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua của khối ngoại tập trung vào NVL (+96,73 tỷ đồng), VIC (+83,75 tỷ đồng), MSN (+58,78 tỷ đồng), VNM (+44,78 tỷ đồng)...

**ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30**



vn30

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
VNIIndex	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dow Jones	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
S&P500	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Nikkei 225	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Shanghai	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
DAX	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Vàng	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?
Dầu WTI	#NAME?	#NAME?	#NAME?	#NAME?

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai - 12/07/2021</b>			
<b>Thứ Ba - 13/07/2021</b>			
Mỹ- CPI lõi T6	0.70%	0.40%	0.90%
<b>Thứ Tư - 14/07/2021</b>			
Mỹ- Chỉ số sản xuất PPI	0.80%	0.60%	1.00%
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-6.866M	-4.359M	-7.897M
<b>Thứ Năm - 15/07/2021</b>			
Trung Quốc- GDP	18.30%	8.10%	7.90%
<b>Thứ Sáu - 16/07/2021</b>			
Nhật- Báo cáo CSTT của Boj			
<b>Thứ Hai - 19/07/2021</b>			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm do lo ngại lạm phát, bất chấp số liệu bán lẻ và kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp cao hơn dự báo. Đóng cửa, chỉ số Dow Jones giảm 299,17 điểm, tương đương 0,86%, đóng cửa ở mức 34.687,85 điểm. S&P 500 giảm 0,75% xuống 4.327,16 điểm và Nasdaq Composite giảm 0,8% xuống 14.427,24 điểm. 3 chỉ số chính đã ghi nhận mức giảm trong tuần.
- Giá dầu thế giới tăng trong phiên cuối tuần nhưng tính chung cả tuần vẫn giảm mạnh nhất kể từ tháng 5 do dự báo nguồn cung sẽ tăng lên, trong khi nhu cầu có thể chững lại do Covid-19 bùng phát trở lại. Chốt phiên giao dịch ngày 16/7, dầu thô Brent tăng 12 US cent tương đương 0,2% lên 73,59 USD/thùng.
- Giá vàng giảm và rời khỏi mức cao nhất 1 tháng trong phiên trước đó, do đồng USD tăng mạnh. Vàng giao ngay trên sàn LBMA giảm 0,8% xuống 1.814,11 USD/ounce, song có tuần tăng 0,3% và vàng kỳ hạn tháng 8/2021 trên sàn New York giảm 0,8% xuống 1.815 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 VIC, MSN và FPT là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 giữ vững sắc xanh tăng điểm. Trong đó, VIC đóng góp 2,85 điểm chỉ số VN30.

Phân tích kỹ thuật VIC



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
TCB	Banks	10.01	51,600	-0.96	2.22%	1155.496965	-1.40	11.13	3.06
HPG	Metals & Mining	9.79	46,750	0.54	2.04%	1137.99638	0.75	13.81	2.80
VPB	Banks	8.76	64,500	0.78	2.26%	1077.01329	0.98	13.13	2.39
VNM	Food Products	7.64	85,900	0.82	2.32%	627.15083	0.90	18.05	2.84
MBB	Banks	5.62	29,100	-0.68	1.93%	528.077935	-0.56	19.09	1.73
VIC	Real Estate Management & Development	5.51	105,800	3.73	6.00%	409.986185	2.85	9.48	1.84
FPT	Electronic Equipment, Instruments & Components	5.36	86,800	1.64	2.68%	375.67153	1.24	11.14	2.19
VHM	Real Estate Management & Development	4.60	109,000	-1.18	3.68%	278.42762	-0.79	13.75	3.91
NVL	Real Estate Management & Development	4.57	104,600	0.58	1.41%	245.04615	0.38	18.22	5.69
MWG	Specialty Retail	4.42	168,100	0.60	1.68%	241.0138	0.38	33.04	8.16
MSN	Food Products	4.24	120,500	4.78	3.04%	240.62925	2.78	47.46	4.33
STB	Banks	4.15	28,450	-1.22	3.79%	193.84429	-0.73	18.13	3.80
VCB	Banks	3.56	102,500	0.00	1.51%	191.10263	0.00	21.01	4.67
HDB	Banks	3.18	33,450	0.75	2.73%	181.29069	0.34	33.29	4.74
CTG	Banks	2.84	34,650	-1.00	3.36%	176.7769	-0.41	91.18	8.48
VJC	Airlines	2.66	115,400	0.52	1.71%	114.5894	0.20	9.24	2.02
TPB	Banks	1.79	33,900	0.59	8.42%	113.78754	0.15	19.51	4.86
SSI	Capital Markets	1.76	52,800	-1.68	1.97%	110.5966	-0.43	9.88	0.83
PDR	Real Estate Management & Development	1.50	90,200	3.44	2.95%	104.625675	0.72	7.31	1.29
PNJ	Textiles, Apparel & Luxury Goods	1.49	96,000	0.95	3.32%	97.79435	0.20	10.75	2.15
VRE	Real Estate Management & Development	1.29	27,700	-1.07	1.54%	83.80838	-0.20	20.73	2.16
KDH	Real Estate Management & Development	1.18	36,950	1.65	2.58%	77.397235	0.28	23.31	2.07
GAS	Gas Utilities	0.73	90,000	-0.55	3.55%	76.391925	-0.06	15.30	1.35
PLX	Oil, Gas & Consumable Fuels	0.70	51,100	0.39	1.69%	64.94985	0.04	52.35	4.23
REE	Industrial Conglomerates	0.61	51,900	1.37	2.40%	60.55241	0.12	17.22	2.66
BID	Banks	0.58	42,500	-0.47	1.53%	56.04639	-0.04	18.58	2.67
POW	Independent Power and Renewable Electricity Producer	0.42	10,600	-0.93	4.55%	53.37524	-0.06	20.10	3.95
TCH	Machinery	0.35	19,200	0.26	4.26%	52.86354	0.01	23.06	3.45
SBT	Food Products	0.35	19,000	1.60	2.19%	46.106835	0.08	19.74	1.82
BVH	Beverages	0.32	51,000	0.99	2.13%	21.34611	0.05	8.96	1.35

**vn30**

STT	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
8	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 21 Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## KHỐI NGHIÊN CỨU | PHÒNG NGHIÊN CỨU KHÁCH HÀNG CÁ NHÂN

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>